



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

LOI#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN CO
Last Middle First

Current Address: 42/236 Tô 17 Quận Quang Trung P.O. Q. Gò Vấp TP HCM

Date of Birth: 1953 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1975 To 5/15/80
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TC Lôi vụ
CỤC L. TRẠI GIẢI
Trại cải tạo Thủ Đức
Số : 136/TP

CONG HOA XA NOI CHU NGHIA VIET NAM
dộc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CẤP GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-8-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động nhân dân bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số :
ngày :
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày
22/8/1977 của Thủ tướng Chính phủ.

(Tài liệu quyết định ban số : 41 ngày 28.09.1980 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên : Nguyễn Văn Cỏ
Ngày, tháng, năm sinh : 06-05-1953
Quốc quán : Gai Gòn
Trú quán : 42/236 Đường 9 - Gò Vấp - TP. Hồ Chí Minh
Số lính, cấp bậc, chức vụ : Chiều nay Chuyên viên học học
trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị của chế độ cũ.

Hai về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND và Công an xã, phường 9 thuộc huyện, quận Gò Vấp tỉnh, thành phố Hồ Chí Minh và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong thời hạn 12 tháng tháng kể từ ngày trình giấy này và phải tuân theo các quy định của UBND tỉnh, thành phố về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn đi ở : 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại). (thời hạn quản chế 12 tháng)

Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình : (thông được cư trú ở thành phố, bước đi rừng kinh tế mới)

Lên tay ngón trỏ phải
của Nguyễn Văn Cỏ
Danh chỉ ban số
Lập tại

Ngày 15 tháng 5 năm 1980.
Người nước cấp giấy
ký

phó Giám thị trại

SAD - PH. PH. NH 83/053/51

Ngày 20 tháng 2 năm 1981
T. UBND. PHƯỜNG 9



Đại tá: Phan Hữu Phác

12/1/79

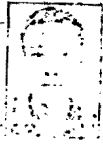


VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ THỦ-TƯỚNG
BỘ TƯ-LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Chứng-Chỉ Tốt-Nghiệp
CÁN-BẢN CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
Số 264 /TTHLRD

GIÁM-ĐỐC TRUNG-TÂM HUẤN-LUYỆN CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
CHỨNG NHẬN

Nguyễn Văn Có



Sinh ngày 06.05.1953 tại SAIGON
Đã thụ huấn KHÓA 5/72 SVSQ Cán Bản Cảnh Sát, tổ chức tại Trung Tâm Huấn Luyện CSQG
từ ngày 23.10.1972 đến 15.01.1973 và tốt nghiệp với B.Đ.Đ. hạng

Vùng-Tầu ngày 25 tháng 01 năm 1973

TH. CH.

QUESTIONNAIRES FOR ODP APPLICANTS

Câu hỏi cho người nộp đơn

Date : Sep. 14th 1989

Ngày

A. Basic identification data

Lý lịch căn bản

1) Name

Họ tên

: NGUYỄN VĂN CỐ

2) Other name

Họ tên khác

: NA

3) Date/place of birth

Ngày tháng nơi sinh:

06 THÁNG 5 . 1953 , SÀI GÒN

4) Residence address

Địa chỉ thường trú:

42/236 . Tổ 17 . Đường Quang Trung . P10 . Gò Vấp

5) Mailing address

Địa chỉ thư tử

: 31/21 . Tổ 52 . Hương lộ 11 , P13 . Gò Vấp . Thành phố HCM

Thành phố HCM

VIỆT NAM

6) Current occupation

Nghề nghiệp

: Thợ vẽ

B. Relatives to accompany me

Bà con cùng đi với tôi.

Note : Your spouse unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital (MS) as follows : Married (M) Divorced (D) Widowed (W) or singly (S)

Chú ý : Vợ chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng G/dinh như sau : Đã lập G/dinh (M) Đã ly hôn (D) Góa phụ góa tử (W) hay độc thân (S)

Name	Date/place of birth	Sex	MS	Relationship
PHẠM THỊ NHẬT	14 Tháng 12 . 1960 , HÀ NAM	Nữ		Vợ
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:

Note : For the person listed above, we will need legible copies of birth certificates, Marriage certificate (If married) Divorce decrees (If divorced) Spouse's death certificates (If Widowed) Identification card (If available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in section I below)

Chú ý : Cho mỗi người có tên trong danh sách trên. Chúng tôi cần một bản khai sinh giá thú (Nếu đã lập G/dinh) Giấy ly hôn (Nếu đã ly hôn) Giấy khai tử của vợ chồng (Nếu góa phụ góa tử) Thẻ căn cước (Nếu có và hình) . Với những bà con cùng đi với bạn không ở chung địa chỉ xin viết địa chỉ của họ trong phần I.

C. Relatives outside Vietnam

Họ hàng ở ngoại quốc

1) Closest relatives in the U.S.

Bà con thân nhất ở Hoa Kỳ

1- Name

Họ tên

2- Relationship

Liên hệ

3- Address

Địa chỉ

2) Closest relatives in other Foreign Countries

Bà con thân nhất ở các nước khác

a) Name

Họ tên

b) Relationship

Liên hệ

c) Address

Địa chỉ

D. Complete family listing (living/dead)

Danh sách toàn thể G/dinh sống chết)

	Name Họ tên	Address Địa chỉ
1) Father Cha	NGUYỄN VĂN SẴNG	(chết 1983)
2) Mother Mẹ	LÊ THỊ SON	42/236 TÔ 17, P10. GÒVẤP
3) Spouse Vợ chồng	PHẠM THỊ NHẬT	31/21 TÔ 52, P13. GÒVẤP
4) Former spouse (If any) Vợ chồng trước (nếu có)	Không	
5) Children Con cái	1: Chưa	
	2:	
	3:	
	4:	
	5:	
	6:	
	7:	
	8:	
	9:	
	10:	

6) Sibings
Anh chị em

1: Em	NGUYỄN THỊ PHÂN	Phường 15. GÒVẤP
2: Em	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Phường 10. GÒVẤP
3: Em	NGUYỄN THỊ HOA	Phú Mỹ, Châu Thành, Đồng Nai
4: Em	NGUYỄN THỊ NHỊ	Phường 10. GÒVẤP
5: Em	NGUYỄN THỊ CÚC	Phường 10. GÒVẤP
6:		
7:		
8:		
9:		
10:		

E. Employment by US, Government Agencies or other US, Organisation of you or your spouse.

Bạn hay vợ chồng đã làm việc cho công sở của Chính phủ Mỹ hay hãng Mỹ

1) Name of person employed

Họ tên nhân viên

2 Date

Ngày tháng năm Từ 1/

tới:

2/

3/

4/

3) Title of last position held

Chức vụ công việc 1/

2/

3/

4/

4) Agency/Company/Office

Sở/Hãng/Văn phòng 1/

2/

3/

5) Name of last Supervisor

Họ tên G/thị 1/

2/

3/

4/

6) Reason for leaving

Lý do ra đi 1/

2/

3/

7) Training for job Vietnam

Ng/nghiep H/luyn tại Vietnam

F. Services with GVN or RVNAF by you or your spouse

Bạn hay vợ chồng đã công vụ với Ch/phủ Việt Nam

1/ Name of person serving

Họ tên người tham gia:

NGUYỄN VĂN CỐ

2/ Date

From

To

Ngày, tháng, năm

Từ

Tháng 9, 1972

Tới

30.4.1975

3/ Last rank

Cấp bậc cuối cùng:

THIẾU ÚY

4/ Ministry/Office/Military

Bộ/Sở/Đơn vị/Bình chủng

SỞ GIÁO NGHIỆM, NHÀ KỸ THUẬT, BỘ TƯ LỆNH CẢNH SÁT QUỐC GIA

5/ Name of Supervisor (C.O)

Họ tên G/thị Sĩ quan:

Trung tá NGUYỄN TẤN CƯỜNG, THIẾU TÁ TRẦN XUÂN HƯƠNG, THIẾU TÁ PHAN LƯƠNG ĐẠT

6/ Reason for leaving

Lý do ra đi:

Sĩ quan m trước 75. Học tập cải tạo về

7/ Name, American Advisor

Họ tên Cố vấn Mỹ:

8/ U.S. training course in Vietnam

Khóa H/luyn Hoa Kỳ tại Vietnam

9/ U.S. Awards or certificates

Giấy khen hay chứng thư Hoa kỳ cấp - 01 Giấy Khen (cũng Thiếu Tá Phan Lương Đạt)

của Cơ quan An Ninh thuộc USAID, về vụ điều tra xe bị mất cắp ở Thủ Đức (cuối năm 1974)

Note : Please attach any copies of diploma Awards or certificates
(If available. Available ? Yes No

Chú ý : Xin kèm theo bất cứ văn bằng, giấy khen hay chứng thư (nếu có)
Bạn có hay không ? Có X Không

G. Training outside Vietnam or your spouse

Bạn hay vợ chồng đã H/luyện ở ngoại quốc

N/A

1) Name of student trained
Họ tên sinh viên được H/luyện

2) School and School address

Trường và địa chỉ trường :

3) Date

From

To

Ngày tháng năm

Từ:

đến:

4) Description of Course

Mô tả khóa học :

5) Who paid for training

AI đài thọ chương trình

Note : Please attach copies of diploma or orders (If available)

Available ? Yes No

Chú ý : Xin kèm theo văn bằng hay chứng chỉ (nếu có) Bản có hay không
Có Không

H. Reduction of you or your spouse

Bạn hay vợ chồng đã H/tập Cải tạo.

1) Name of person in reeducation

Họ tên người H/tập C/tạo.

NGUYỄN VĂN CỐ

2) Total time in reeducation

Years

Months

Days

Tổng cộng thời gian Cải tạo

Năm

04

tháng

10

Ngày 12

Từ 27.6.1975 đến 15.5.1980

3) Still in reeducation

Vẫn còn học tập C/tạo

Có

không

X

* If released we must have a copy of your release certificates
Nếu được thả chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại

I. Any additional remarks

Cuộc chú phụ thuộc.

1) Vợ: PHẠM THỊ NHẬT ngụ tại 31/21 Tổ 52, Hương lộ 11, P13, G. VẤP, TP/HCM
(Không cung địa chỉ)

2)

Signature

Date

Ký tên

Ngày

14.9.1989

J. Please list here all documents attached to this questionnaires
Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này.

- 1 CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP CẤP BẰNG CẤP HSAT

- 1 GIẤY RA TRẠI "HỌC TẬP CẢI TẠO"

- 4 ẢNH 4x6

- 1 BẢN SAO CHỨNG MINH NHÂN DÂN (CĂN CƯỚC) CỦA VỢ

- 1 BẢN SAO HÔN THỨ

131 Soi Tien Siang

Sathorn tai road

Bangkok Thailand

10120

51, 2405

$$L_{\text{SOL}} = K_{\text{SOL}} A$$

161 THE *Vau Chien*

Đuôi và s' PHỔ CA TUYÊN

Diễn biến mao: D tháng 9 năm 1980.

của Hồ Chí Minh. Duyệt và ký: Nguyễn Văn C.

Cm. tập. Nước biển bị bắt trên trái (và trình đề 20-3-198)

- Con ở vào thập luật Miếu hành

HA - LHM - TMA

Họ và tên : Nguyễn Văn C^o
 Lý danh :

Tên thường dùng: ...

Ngày, tháng, năm sinh : 00 - 0 - 1953
 Nơi ở : P. 9m

421236 Дуна Треска Пхути и Гора

1. The first step in the process of the investigation is the identification of the problem. This is done by the investigator who is assigned to the case. The investigator will then gather information about the problem and the people involved. This information will be used to develop a plan of action.

1940

Ông Giám thị trực giám Công an quốc Co-Vap chịu trách nhiệm

Đến tháng 10 năm 1960, cùng với

Lệnh này được gửi đến Tổng Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao và Viện Kiểm sát các cấp để thực hiện.

Chen et al.

2/10/50

9 1981

0-800-955-7667

HỒ VĂN TRUNG

1000

11/20/41

Cố-Vấp, ngày 17 tháng 9 năm 1961

T/Á ĐƠN CÔNG AN TỈNH QĐ. VĨNH

THE GAZETTE

Paul.

Tôi đã nhận ở "lưu trữ" theo

ngày 01.09.1981

Nếu

N. Văn

Tôi có nhận ở "lưu trữ" số 136/NP ngày 15.5.80
của trại Thủ Đức - và có phiếu đề xuất đang ký hồ sơ
số 2965 của Phòng Quản lý trại.

Gõ vấp ngày 09 tháng 9. 1981

N. Văn

Nguyễn Văn C

Xã, Thị trấn Phường 10Thị xã, Quận Gò VấpThành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 96
Quyển số 01/88

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	NGUYỄN VĂN CỘ	PHẠM THỊ NHẬT
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	06 - 5 - 1953	14 - 12 - 1960
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt - Nam	Kinh Việt - Nam
Nghề nghiệp	Công nhân	Công nhân viên
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	42/236 tổ 17 Phường 10 Gò Vấp	31/21 tổ 52 Phường 13 Gò Vấp
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		021060254

Người chồng ký
Đã kýNgười vợ ký
Đã kýĐăng ký, ngày 23 tháng 7 năm 1988
TM. UBND Phường 10 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)Chủ tịch đã ký
NGUYỄN THỊ TUYẾT

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 25 tháng 7 năm 1988TM. UBND Phường 10 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

PHÓ CHỦ TỊCH

Bản gốc đính



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **041060254**



Họ tên **PHẠM THỊ NHẬT**

Sinh ngày **14-12-1960**

Nguyên quán **Hà Nam Ninh**

Nơi thường trú **31/21 Phường 11
Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.**

Thiên chúa

Sọc thẳng 0,4cm cách
1,5cm sau mép trái.

~~Ngày~~ 6 tháng 6 năm 1979

T.Ư.Đ.Đ.C.H. ĐẶC TRƯỞNG T.Y. CÔNG AN
HỘI TRƯỞNG CÔNG AN Q.GÓ VẤP

Adrian

Do you think



NGUYỄN VĂN CỐ 06.5.1953



PHẠM THỊ NHẬT 14.12.1960

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thảo

Ồn vấp, ngày 14.9.1989

Thưa Bà,

Qua sự chủ dẫn của một số anh ở Ban Học Tập Cải tạo, hôm nay tôi viết thư này kính mong được sự giúp đỡ của Bà.

Nguyên từ nhiều năm nay tôi có được nghe về chương trình ODP, và cũng đã nhiều lần gọi hồ sơ đi theo địa chỉ ở Bangkok, nhưng chẳng nhận được một hồi báo nào. Tôi cũng chẳng biết đơn của tôi có đến được với những người có trách nhiệm của chương trình ODP hay không!

Hiện nay nhà cầm quyền tại địa phương có gọi những Ban Học Tập Cải tạo có loại hoặc IV để làm hồ sơ xuất cảnh. Riêng tôi và một số bạn khác không được gọi, vì không có loại, không có IV. Thật thật cho đến bây giờ tôi cũng không biết được bằng cách nào để có được những chứng từ đó.

- Một lần nữa tôi lần lại toàn bộ hồ sơ, và lần đầu tiên gửi đến cho Bà. Kính mong được những chủ dẫn quý báu.

Trân trọng kính chào

Nguyễn Văn Cỏ.

Kính trả lời theo địa chủ:

PHẠM THỊ NHẬT

31/21 Tô 52, Đường 11

P.13. GỖ VẤP. TP/HCM

VIETNAM

CONTROL

Card
✓ Doc. Request; Form 12/8/89
Release Order
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership: Letter